

Số: 851 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 12 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng, khai thác
Hệ thống thông tin báo cáo thành phố Cần Thơ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;
Căn cứ Luật Công nghệ thông tin năm 2006;
Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng năm 2015;
Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin năm 2016;
Căn cứ Luật An ninh mạng năm 2018;
Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;
Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;
Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;
Căn cứ Quyết định số 451/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;
Căn cứ Quyết định số 293/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;
Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BTTTT ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc, định dạng dữ liệu phục vụ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin báo cáo trong Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia”;

Căn cứ Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chế độ báo cáo định kỳ của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phát triển Chính quyền số thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc Chuyển đổi số thành phố Cần Thơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 17/TTr-VPUB ngày 03 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, Thủ trưởng cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- UB MTTQVN TPCT;
- Ban Tuyên giáo TU;
- Đài PT&TH TPCT, Báo Cần Thơ;
- VP UBND TP (2,3,4,5,6,7,8,9);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, LHH-LQT.

CHỦ TỊCH



Trần Việt Trường

H



QUY CHẾ

Quản lý, sử dụng, khai thác

Hệ thống thông tin báo cáo thành phố Cần Thơ

*(Kèm theo Quyết định số 851 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về việc quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo thành phố Cần Thơ¹ theo quy định tại Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chế độ báo cáo định kỳ của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

2. Quy chế này không điều chỉnh đối với chế độ báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật về thống kê; chế độ báo cáo mật theo quy định của pháp luật về bí mật nhà nước; chế độ báo cáo trong nội bộ từng cơ quan hành chính nhà nước và chế độ báo cáo đột xuất, báo cáo chuyên đề và các báo cáo khác thực hiện theo yêu cầu, lãnh đạo, chỉ đạo của cơ quan, người có thẩm quyền.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với sở, ban ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị nêu trên tham gia quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo để thực hiện chế độ báo cáo định kỳ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố và theo yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Hệ thống thông tin báo cáo là hệ thống thông tin thu thập, tích hợp, chia sẻ dữ liệu báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước để tổng hợp, phân tích dữ liệu nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, cơ quan hành chính nhà nước các cấp và hỗ trợ đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao.

2. Báo cáo là một loại văn bản hành chính của cơ quan, tổ chức, cá nhân để thể hiện tình hình, kết quả thực hiện công việc nhằm giúp cho cơ quan, người có

¹ Viết tắt là Hệ thống thông tin báo cáo

thẩm quyền có thông tin phục vụ việc phân tích, đánh giá, điều hành và ban hành các quyết định quản lý phù hợp.

3. Chế độ báo cáo trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước là những yêu cầu cụ thể về việc thực hiện báo cáo do cơ quan, người có thẩm quyền trong hệ thống hành chính nhà nước ban hành và bắt buộc cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức và cá nhân liên quan phải thực hiện.

4. Thời gian chốt số liệu báo cáo là khoảng thời gian tính từ thời điểm bắt đầu lấy số liệu của kỳ báo cáo đến thời điểm kết thúc việc lấy số liệu để thực hiện việc xây dựng báo cáo.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ ĐỐI VỚI** **HỆ THỐNG THÔNG TIN BÁO CÁO**

Điều 4. Địa chỉ truy cập Hệ thống thông tin báo cáo

1. Hệ thống thông tin báo cáo có địa chỉ truy cập trên mạng Internet là: <https://baocao.cantho.gov.vn>.

2. Hệ thống thông tin báo cáo đáp ứng yêu cầu về chức năng, tính năng kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu theo quy định tại Điều 17, Điều 18, Điều 19 của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính Nhà nước.

Điều 5. Vai trò Hệ thống thông tin báo cáo

1. Là đầu mối tích hợp tất cả báo cáo trực tuyến của cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn để tích hợp dữ liệu lên Trung tâm Điều hành đô thị thông minh thành phố Cần Thơ; liên thông, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ và tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo của các bộ, ngành Trung ương.

2. Là công cụ giúp cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác báo cáo của cơ quan, đơn vị trên môi trường điện tử.

Điều 6. Chức năng của Hệ thống thông tin báo cáo

1. Hệ thống thông tin báo cáo giúp cho việc khai thác, tổng hợp báo cáo, tổng hợp thông tin kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh của thành phố để phục vụ công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong chỉ đạo, điều hành.

2. Hỗ trợ tạo lập chỉ tiêu, báo cáo theo biểu mẫu trên hệ thống, bảo đảm khả năng phân bổ chỉ tiêu, biểu mẫu báo cáo từ Ủy ban nhân dân thành phố xuống cơ quan, đơn vị trực thuộc, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Thông tin, dữ liệu được quản lý tập trung, thống nhất và có thể tích hợp thông tin của từng ngành, đơn vị để phục vụ công tác tổng hợp số liệu báo cáo của cơ quan, đơn vị.

4. Cho phép cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng để cập nhật, chia sẻ số liệu báo cáo theo quy định và phục vụ báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền. Cán bộ, công chức, viên chức (được cấp tài khoản theo quy định) có thể quản lý các dữ liệu, trích xuất, kết xuất thông tin trên Hệ thống báo cáo sang nhiều kiểu tập tin khác dễ dàng, nhanh chóng, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp thông qua mạng Internet.

Điều 7. Nhiệm vụ của Hệ thống thông tin báo cáo

1. Hệ thống thông tin báo cáo phải đảm bảo kết nối, cập nhật dữ liệu thường xuyên, định kỳ, liên tục, chính xác và đúng thời gian theo quy định nhằm đảm bảo cho công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Tổ chức quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống dữ liệu dùng chung của cơ quan trên địa bàn thành phố theo quy định.

3. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

Điều 8. Nguyên tắc quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo

1. Quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu Hệ thống thông tin báo cáo của cơ quan, đơn vị, địa phương trên cơ sở phân định quyền hạn, trách nhiệm cụ thể, tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, tiếp cận thông tin, quản lý thông tin trên môi trường mạng và quy định khác có liên quan.

2. Việc cập nhật nội dung báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo phải đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời, thống nhất từ địa phương đến thành phố và Trung ương (nếu có) để đáp ứng yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước.

3. Hệ thống thông tin báo cáo phải đảm bảo:

a) Tích hợp dữ liệu lên Trung tâm Điều hành đô thị thông minh thành phố Cần Thơ; liên thông, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và có khả năng tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo của các bộ, ngành Trung ương;

b) Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ để vận hành, khai thác, sử dụng trong phạm vi toàn thành phố, bảo đảm hoạt động ổn định, an toàn thông tin, an ninh mạng, thông suốt, thuận lợi; đáp ứng yêu cầu về tốc độ xử lý, truyền tải thông tin, dữ liệu trên môi trường mạng;

c) Đảm bảo đồng bộ, thống nhất giữa các ngành về khái niệm, phương pháp tính, đơn vị tính của số liệu báo cáo, tạo thuận lợi cho việc tổng hợp, chia sẻ thông tin báo cáo;

d) Đảm bảo quyền của cơ quan, tổ chức, cá nhân được tiếp cận, khai thác, sử dụng thông tin đúng mục đích; tạo thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có

yêu cầu cung cấp thông tin từ Hệ thống thông tin báo cáo phù hợp quy định của pháp luật;

đ) Cán bộ, công chức, viên chức quản trị, khai thác, truy cập Hệ thống thông tin báo cáo bằng tài khoản được đơn vị quản trị hệ thống cấp, phân quyền sử dụng và khai thác số liệu theo quy định;

e) Đảm bảo Hệ thống thông tin báo cáo hoạt động hiệu quả, đáp ứng báo cáo kịp thời phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan hành chính nhà nước các cấp;

g) Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phối hợp chặt chẽ, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo nhiệm vụ trong việc cung cấp thông tin giữa cơ quan, đơn vị;

h) Thông tin, số liệu nhập vào Hệ thống thông tin báo cáo sử dụng phông chữ tiếng Việt bảng mã Unicode theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6909:2001.

4. Kinh phí quản lý, vận hành, duy trì, nâng cấp, hoàn thiện nền tảng phần mềm, hạ tầng kỹ thuật công nghệ cho Hệ thống thông tin báo cáo được bảo đảm liên tục từ nguồn ngân sách thành phố. Việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 9. Các bước thực hiện báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo

1. Quy trình phối hợp tiếp nhận và xử lý yêu cầu của Hệ thống thông tin báo cáo được thực hiện các bước theo hướng dẫn đính kèm Quy chế này (do đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin cho thuê Hệ thống thông tin báo cáo ban hành).

2. Một số trình tự thực hiện báo cáo cần lưu ý như sau:

a) Đổi mật khẩu: cơ quan, đơn vị được cấp tài khoản đăng nhập Hệ thống thông tin báo cáo thành phố phải thực hiện đổi mật khẩu sử dụng ngay lần đăng nhập đầu tiên nhằm bảo đảm an toàn thông tin dữ liệu báo cáo;

b) Thiết kế mẫu báo cáo: cơ quan, đơn vị tổng hợp biểu mẫu báo cáo của ngành, địa phương gửi về Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ (trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố) để tổng hợp thiết kế lên Hệ thống thông tin báo cáo;

c) Giao chỉ tiêu báo cáo: sau khi nhận văn bản thông báo của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, cơ quan, đơn vị chủ trì báo cáo thực hiện thao tác giao báo cáo cho các đối tượng thực hiện báo cáo;

d) Thực hiện báo cáo: áp dụng cho các đối tượng báo cáo

- Chuyên viên thực hiện báo cáo tổng hợp và nhập số liệu báo cáo theo thời gian quy định trình lãnh đạo đơn vị phê duyệt;

- Lãnh đạo đơn vị kiểm tra báo cáo hoàn chỉnh, thực hiện ký số gửi đơn vị nhận báo cáo.

đ) Tổng hợp số liệu và trình: đơn vị chủ trì báo cáo tổng hợp số liệu và sử dụng số liệu theo nhu cầu đơn vị.

3. Các thao tác cụ thể trên Hệ thống thông tin báo cáo được thực hiện theo Tài liệu hướng dẫn sử dụng người dùng và hướng dẫn sử dụng dành cho quản trị hệ thống đính kèm Quy chế này (do đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin cho thuê Hệ thống thông tin báo cáo ban hành).

Điều 10. Quy định về cung cấp mẫu báo cáo trực tuyến

Các biểu mẫu báo cáo đăng ký cập nhật lên Hệ thống thông tin báo cáo phải quy định cụ thể chế độ báo cáo như: Tên biểu mẫu báo cáo, danh sách đối tượng báo cáo, thời gian gửi báo cáo, cán bộ thực hiện tổng hợp báo cáo, lãnh đạo duyệt báo cáo. Đồng thời, phân loại báo cáo nhập theo dạng số liệu hay dạng thuyết minh để thuận tiện cho người thiết kế biểu mẫu và đối tượng thực hiện báo cáo.

Điều 11. Yêu cầu đối với cơ quan gửi báo cáo

1. Thu thập, tổng hợp, cập nhật thông tin, số liệu báo cáo đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn theo yêu cầu.

2. Kịp thời, điều chỉnh, bổ sung thông tin, số liệu theo yêu cầu trong trường hợp cơ quan nhận báo cáo trả lại trên hệ thống.

Điều 12. Yêu cầu đối với cơ quan nhận báo cáo

1. Kiểm tra, tổng hợp thông tin, số liệu từ các báo cáo gửi đến, duyệt và báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Kịp thời trả lại và yêu cầu cơ quan gửi báo cáo điều chỉnh, bổ sung đối với những báo cáo không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

Điều 13. Phương thức gửi, nhận báo cáo

1. Việc cập nhật, tổng hợp thông tin, số liệu, duyệt và gửi, nhận báo cáo quy định tại Quy chế này thực hiện thông qua các tính năng của phần mềm Hệ thống thông tin báo cáo bằng hình thức văn bản điện tử.

2. Trường hợp Hệ thống thông tin báo cáo có sự cố kỹ thuật dẫn tới không thể triển khai gửi, nhận báo cáo trong thời hạn quy định, việc gửi, nhận báo cáo được thực hiện bằng hình thức văn bản điện tử thông qua Trực liên thông văn bản quốc gia và địa phương hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Ký số báo cáo và phát hành báo cáo

1. Cơ quan gửi báo cáo thực hiện ký số báo cáo và biểu mẫu kèm theo, gởi tin dữ liệu báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo theo quy định của pháp luật.

2. Việc soạn thảo, ký ban hành báo cáo; quản lý báo cáo; lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

Điều 15. Giá trị pháp lý của báo cáo

Báo cáo điện tử được xác thực bằng chữ ký số của cơ quan, tổ chức có giá trị pháp lý tương đương như bản gốc, giá trị pháp lý của báo cáo điện tử và việc sử dụng chữ ký số, xây dựng các biểu mẫu điện tử thực hiện theo quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Điều 16. Quản lý, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo

1. Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ là đơn vị được giao quản lý, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo. Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ giữ tài khoản quản trị, tổng hợp của Hệ thống thông tin báo cáo và thông qua đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin cho thuê Hệ thống thông tin báo cáo để tạo lập, phân quyền và cung cấp các tài khoản cho cơ quan, đơn vị nhập số liệu báo cáo và quản trị, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo.

2. Cơ quan, đơn vị được phân cấp theo các tài khoản (tài khoản nhập liệu, tài khoản duyệt báo cáo, tài khoản gửi báo cáo) có trách nhiệm cử cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị để quản lý, sử dụng tài khoản, tham gia nhập số liệu, duyệt báo cáo, gửi báo cáo lên Hệ thống thông tin báo cáo.

3. Tài khoản người sử dụng: cơ quan, đơn vị được cấp tài khoản truy cập vào Hệ thống thông tin báo cáo như sau:

a) Đối với cơ quan cấp thành phố được cấp 03 tài khoản gồm: tài khoản nhập số liệu báo cáo, tài khoản duyệt và gửi báo cáo, tài khoản thiết kế biểu mẫu báo cáo;

b) Đối với đơn vị trực thuộc quản lý của đơn vị cấp thành phố được cấp 02 tài khoản gồm: tài khoản nhập số liệu báo cáo, tài khoản duyệt và gửi báo cáo;

c) Ngoài ra, theo nhu cầu quản lý, tổng hợp số liệu, các đơn vị chủ trì báo cáo có thể đề nghị Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ cấp bổ sung tài khoản theo dõi tổng hợp số liệu báo cáo theo lĩnh vực chuyên môn thuộc đơn vị quản lý.

Điều 17. Tổ chức khai thác, sử dụng

1. Đối với cơ quan, đơn vị tham gia quản lý, vận hành và khai thác Hệ thống thông tin báo cáo:

a) Phân công nhiệm vụ, cụ thể hóa trách nhiệm của cá nhân, đơn vị trực thuộc để quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo trong quá trình thực hiện các chế độ báo cáo theo Quy chế này;

b) Bố trí bộ phận hoặc cử ít nhất 01 (một) công chức, viên chức để quản lý và sử dụng tài khoản Hệ thống thông tin báo cáo theo phân cấp, phân quyền và làm đầu mối phối hợp với Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ xử lý các sự cố phát sinh trong quá trình vận hành, khai thác, sử dụng;

c) Bảo đảm các điều kiện hạ tầng kết nối mạng, máy tính và các thiết bị khác để tham gia quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo; xây dựng, triển khai các phương án, biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng tại đơn vị.

2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức quản lý, sử dụng tài khoản Hệ thống thông tin báo cáo tại đơn vị:

a) Tham mưu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị khởi tạo, thu hồi, sửa đổi, phân quyền tài khoản cho người được giao quản trị tài khoản của đơn vị, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo tại cơ quan, đơn vị; chủ trì việc quản trị hệ thống chỉ tiêu, chế độ báo cáo, biểu mẫu nhập liệu, biểu mẫu báo cáo thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị trên Hệ thống thông tin báo cáo và đề xuất, tham mưu, tổ chức thực hiện cập nhật, sửa đổi, bổ sung khi cần thiết;

b) Hỗ trợ, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị khai thác Hệ thống thông tin báo cáo; phối hợp với Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ cập nhật, sửa chữa phần mềm hệ thống và xử lý, khắc phục sự cố xảy ra (nếu có).

3. Đối với cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị và cá nhân tham gia khai thác Hệ thống thông tin báo cáo:

a) Thực hiện nghiêm các quy định của Quy chế này và phân công nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị về quản lý, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo;

b) Chịu trách nhiệm quản lý tài khoản, mật khẩu tài khoản được cấp, không dùng tài khoản của người khác, không để người khác sử dụng tài khoản của mình trên Hệ thống thông tin báo cáo; trường hợp mất mật khẩu phải kịp thời báo cáo, đề nghị người quản trị Hệ thống thông tin báo cáo của cơ quan, đơn vị tổng hợp thông tin gửi Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ đề nghị cấp lại;

c) Chủ động theo dõi, xử lý các yêu cầu thực hiện báo cáo hoặc tiếp nhận, tổng hợp thông tin báo cáo được phân công; chịu trách nhiệm về nội dung thông tin, dữ liệu trao đổi, cung cấp, báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo bằng tài khoản cá nhân của mình;

d) Kịp thời thông báo, phối hợp với bộ phận, người quản trị Hệ thống thông tin báo cáo của cơ quan, đơn vị hoặc Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ để xử lý các sự cố phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo.

Điều 18. Phân quyền tài khoản

1. Tài khoản quản trị hệ thống có các quyền cấu hình, quản trị, vận hành phần mềm, theo dõi các tiến trình xử lý dữ liệu của hệ thống, theo dõi kết quả đối soát, kiểm tra dữ liệu đối soát giữa Hệ thống thông tin báo cáo và các hệ thống nguồn khác bao gồm:

- a) Quản lý chỉ tiêu Hệ thống thông tin báo cáo;
- b) Tạo biểu mẫu báo cáo, hiệu chỉnh biểu mẫu báo cáo;
- c) Tạo tài khoản, cấp quyền tài khoản truy cập vào Hệ thống thông tin báo cáo;
- d) Phân quyền tài khoản tiếp nhận các báo cáo do cơ quan, đơn vị khác gửi đến.

2. Tài khoản tổng hợp báo cáo có các quyền theo dõi các tiến trình xử lý dữ liệu, theo dõi kết quả đối soát, kiểm tra dữ liệu đối soát giữa Hệ thống thông tin báo cáo và các hệ thống nguồn khác bao gồm:

- a) Phê duyệt và từ chối phê duyệt số liệu báo cáo từ các đơn vị gửi;
- b) Tổng hợp báo cáo số liệu từ các đơn vị gửi;
- c) Theo dõi tiến độ báo cáo của từng đơn vị;
- d) Kết xuất, thống kê số liệu báo cáo của từng đơn vị gửi đến;

3. Tài khoản phê duyệt báo cáo (Quyền của tài khoản lãnh đạo đơn vị) là tài khoản đăng nhập vào Hệ thống thông tin báo cáo có quyền, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát phê duyệt các báo cáo thuộc lĩnh vực quản lý, gồm các quyền: duyệt số liệu; duyệt báo cáo của đơn vị; theo dõi tình hình làm báo cáo của đơn vị; xem số liệu chỉ tiêu của đơn vị.

4. Tài khoản người nhập liệu là tài khoản đăng nhập vào Hệ thống thông tin báo cáo được gán quyền, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ cập nhật thông tin các báo cáo thuộc lĩnh vực quản lý đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định, gồm các quyền như nhập số liệu đối với những biểu mẫu mình được giao.

5. Tài khoản gửi báo cáo là tài khoản đăng nhập vào Hệ thống thông tin báo cáo được gán quyền, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ gửi báo cáo đã được lãnh đạo đơn vị duyệt và gửi đến đơn vị chủ trì được giao nhiệm vụ tổng hợp số liệu báo cáo.

Điều 19. Các hành vi không được làm

Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương III CẬP NHẬT THÔNG TIN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 20. Thiết lập, cập nhật các hệ thống chỉ tiêu, chế độ báo cáo, biểu mẫu nhập liệu, biểu mẫu báo cáo

1. Thiết lập, điều chỉnh, cập nhật hệ thống chỉ tiêu, chế độ báo cáo, biểu mẫu nhập liệu, biểu mẫu báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ:

a) Hệ thống thông tin báo cáo đã được thiết kế sẵn Hệ thống danh mục báo cáo, mẫu đề cương và các biểu mẫu số liệu báo cáo theo quy định tại Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chế độ báo cáo định kỳ của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ;

b) Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ theo dõi quản lý, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo đảm bảo hệ thống cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời hệ thống chỉ tiêu, chế độ báo cáo định kỳ trên Hệ thống thông tin báo cáo. Kịp thời cập nhật, điều chỉnh, bổ sung hệ thống chỉ tiêu và chế độ báo cáo định kỳ khi Ủy ban nhân dân thành phố có ban hành sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung, đồng thời phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thiết lập, cập nhật điều chỉnh nội dung và hướng dẫn lại cho cơ quan, đơn vị, địa phương khai thác, thực hiện chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo.

2. Ủy ban nhân dân thành phố thiết lập, cập nhật hệ thống chỉ tiêu, chế độ báo cáo, biểu mẫu nhập liệu, biểu mẫu báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ vào nhu cầu và nhiệm vụ của mình, thông qua chức năng, tiện ích hỗ trợ thiết kế báo cáo sẵn có của Hệ thống thông tin báo cáo để tổ chức thiết lập và triển khai các chế độ, biểu mẫu báo cáo phục vụ cho quản lý, điều hành tại địa phương, cơ quan nhà nước cấp dưới.

3. Thiết lập, cập nhật hệ thống chỉ tiêu, chế độ báo cáo, biểu mẫu nhập liệu, đề cương báo cáo phục vụ quản lý nhà nước chuyên ngành của cơ quan, đơn vị:

a) Trường hợp cơ quan, đơn vị chưa triển khai hệ thống thông tin báo cáo nếu có nhu cầu sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo của thành phố, cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cho phép ứng dụng Hệ thống thông tin báo cáo của thành phố để hỗ trợ công tác quản lý nhà nước tại đơn vị, địa phương; kinh phí thiết lập hệ thống chỉ tiêu, chế độ báo cáo, biểu mẫu nhập liệu, biểu mẫu báo cáo chuyên ngành do đơn vị chi trả;

b) Trường hợp cơ quan chuyên ngành đã có Hệ thống thông tin báo cáo thuộc ngành dọc có nhu cầu kết nối đến Hệ thống thông tin báo cáo của thành phố phải đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố cho phép kết nối; đồng thời cử đầu mối, phối hợp với Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ thực hiện kết nối, liên thông giữa Hệ thống thông tin báo cáo ngành dọc và Hệ thống thông tin báo cáo của thành phố, bảo đảm chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ sự chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước tại địa phương.

Điều 21. Thu thập, tổng hợp, ký duyệt dữ liệu

1. Việc thu thập và tổng hợp dữ liệu được thực hiện tại tất cả cơ quan, đơn vị tham gia triển khai hệ thống báo cáo nhằm tạo nguồn dữ liệu để Hệ thống thông tin báo cáo hoạt động hiệu quả.

2. Nguồn dữ liệu cung cấp cho Hệ thống thông tin báo cáo chủ yếu từ các báo cáo của cơ quan cấp dưới và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

3. Chuyên viên phòng, ban chuyên môn tiến hành thu thập và tổng hợp số liệu liên quan đến lĩnh vực và các chỉ tiêu phòng, ban phụ trách.

4. Số liệu tổng hợp được các phòng, ban chuyên môn chuyển đến lãnh đạo đơn vị ký duyệt, số liệu này sẽ được lưu vào Kho cơ sở dữ liệu tổng hợp của đơn vị phục vụ công tác làm báo cáo, thống kê. Trường hợp lãnh đạo đơn vị không đồng ý duyệt các số liệu tổng hợp (cần nêu rõ lý do) thì số liệu tổng hợp sẽ được chuyển lại phòng, ban chuyên môn để chỉnh sửa theo yêu cầu của lãnh đạo và tiếp tục trình lại.

Điều 22. Danh mục báo cáo định kỳ

Tên báo cáo, nội dung yêu cầu báo cáo, đối tượng thực hiện báo cáo, cơ quan nhận báo cáo, tần suất thực hiện báo cáo được quy định tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chế độ báo cáo định kỳ của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ để thực hiện báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 23. Mẫu đề cương báo cáo, biểu mẫu số liệu báo cáo

Mẫu đề cương báo cáo, biểu mẫu số liệu báo cáo được quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chế độ báo cáo định kỳ của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, bao gồm:

1. Báo cáo thể hiện các chỉ tiêu dạng bảng biểu có nội dung, phương pháp tính toán các chỉ tiêu báo cáo được thiết lập trong Hệ thống thông tin báo cáo.

2. Báo cáo thuyết minh có bao gồm nhận xét, đánh giá, đề xuất, kiến nghị được thiết lập mẫu trong Hệ thống thông tin báo cáo.

Điều 24. Chế độ báo cáo và thời hạn gửi báo cáo

1. Chế độ báo cáo, thời hạn gửi báo cáo và thời gian chốt số liệu báo cáo thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7 của Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chế độ báo cáo định kỳ của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, trong đó có phân công cụ thể cho sở ngành, đơn vị, địa phương có liên quan để thực hiện báo cáo định kỳ.

2. Trường hợp thời hạn báo cáo trùng vào ngày nghỉ hàng tuần hoặc ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật thì thời hạn báo cáo định kỳ được tính vào ngày làm việc tiếp theo sau ngày nghỉ đó.

3. Trường hợp đơn vị chủ trì báo cáo mở, đóng Hệ thống nhận báo cáo trong thời gian khác quy định thì phải thông báo đến cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện báo cáo. Thời gian cập nhật thông tin và nộp báo cáo được hệ thống ghi nhận, tổng hợp.

Chương IV
QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG
VÀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 25. Quyền của cơ quan, địa phương trong việc khai thác, sử dụng dữ liệu trên Hệ thống thông tin báo cáo

1. Cơ quan hành chính nhà nước được quyền khai thác cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin báo cáo theo phân cấp quản lý; tham gia thu thập, xử lý, cập nhật thông tin báo cáo được truy cập và khai thác cơ sở dữ liệu theo phân quyền và được quyền trích xuất dữ liệu do cơ quan trực tiếp cập nhật để tổ chức thành bộ dữ liệu riêng phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của cơ quan.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo cho việc tổng hợp, phân tích dữ liệu và dự báo tình hình, phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 26. Trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức và cá nhân, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện chế độ báo cáo

1. Tổ chức sử dụng, cập nhật các số liệu chỉ tiêu trên Hệ thống thông tin báo cáo đúng quy định tại Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chế độ báo cáo định kỳ của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

2. Phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc chia sẻ, cung cấp thông tin, số liệu báo cáo khi được yêu cầu và chịu trách nhiệm về thời hạn, tiến độ, tính chính xác của các thông tin, số liệu báo cáo do cơ quan cung cấp trên Hệ thống thông tin báo cáo.

3. Chịu trách nhiệm rà soát, đăng ký biểu mẫu báo cáo theo nhu cầu của đơn vị thuộc phạm vi quản lý gửi về Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ thiết kế lên Hệ thống thông tin báo cáo.

4. Phân công cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ báo cáo trực tuyến, sử dụng trên Hệ thống thông tin báo cáo theo đúng quy định. Cử nhân sự chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về công nghệ thông tin làm đầu mối tiếp nhận hướng dẫn sử dụng chức năng của Hệ thống thông tin báo cáo; tham gia tập huấn nghiệp vụ về sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo.

5. Phản ánh kịp thời các sự cố trong quá trình nhập dữ liệu và những vấn đề đề xuất, phát sinh trong quá trình sử dụng trên Hệ thống thông tin báo cáo về Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ để khắc phục, cập nhật, bổ sung.

6. Đảm bảo bảo mật, thường xuyên thay đổi mật khẩu đối với tài khoản truy cập trên Hệ thống thông tin báo cáo được cấp theo quy định. Đăng ký mới/thu hồi tài khoản sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo thành phố gửi về Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ để thực hiện.

7. Thường xuyên tổ chức rà soát chế độ báo cáo để đề xuất sửa đổi, bổ sung Danh mục báo cáo định kỳ đảm bảo phù hợp với yêu cầu phục vụ mục tiêu quản lý nhà nước của thành phố gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 27. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố

1. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn sở, ban ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo đúng quy định tại Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND.

2. Thường xuyên rà soát chế độ báo cáo để đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước, đáp ứng các yêu cầu chế độ báo cáo định kỳ.

3. Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo thẩm quyền đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả công tác báo cáo và các biện pháp chế tài (nếu có).

4. Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng biểu mẫu đề cương báo cáo, công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ trên Cổng Thông tin điện tử thành phố theo quy định.

5. Sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo cho việc tổng hợp, phân tích dữ liệu và dự báo tình hình, phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố.

6. Chỉ đạo Phòng Tổng hợp, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách theo dõi, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo; thu thập, xử lý thông tin để phân tích, xử lý dữ liệu nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và liên thông dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

7. Chỉ đạo Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ phụ trách quản lý, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông; đảm bảo hạ tầng kỹ thuật kết nối duy trì ổn định, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

Điều 28. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các biện pháp giám sát, bảo đảm an toàn thông tin cho Hệ thống thông tin báo cáo.

2. Hướng dẫn cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho Hệ thống thông tin báo cáo hoạt động ổn định, liên tục và tin cậy để phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 29. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Bộ chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ về kinh tế - xã hội phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Cục Thống kê và cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh của thành phố Cần Thơ trên cơ sở báo cáo của cơ quan, đơn vị có liên quan định kỳ theo quy định; đảm bảo thông tin, số liệu về các chỉ tiêu, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố được cập nhật thường xuyên, đáp ứng tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và các Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ, ngành trung ương theo quy định.

Điều 30. Sở Nội vụ

Tham mưu đưa tiêu chí nhiệm vụ thực hiện báo cáo trực tuyến trên Hệ thống thông tin báo cáo vào nội dung đánh giá về chỉ số cải cách hành chính và thi đua khen thưởng hàng năm nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc thực hiện chế độ báo cáo.

Điều 31. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ ngân sách hàng năm để đảm bảo cho việc quản lý, vận hành, duy trì, nâng cấp, hoàn thiện nền tảng phần mềm, hạ tầng kỹ thuật công nghệ cho Hệ thống thông tin báo cáo được hoạt động liên tục, thường xuyên; hướng dẫn sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn lập dự toán nguồn kinh phí phục vụ việc thực hiện chế độ báo cáo.

Điều 32. Sở, ban ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn và cơ quan, đơn vị liên quan

1. Tổ chức, quán triệt, thực hiện đầy đủ các quy định tại Quy chế này; định kỳ 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, gửi báo cáo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân thành phố giao nhiệm vụ chủ trì báo cáo phải cung cấp số liệu và cập nhật thông tin của ngành, lĩnh vực phải đảm bảo tính chính xác, đầy đủ và kịp thời trên Hệ thống thông tin báo cáo. Chịu trách nhiệm nội dung và chất lượng dữ liệu, số liệu liên quan đến các báo cáo do cơ quan, đơn vị phụ trách để phục vụ cho việc tổng hợp số liệu thành báo cáo chung của thành phố trên Hệ thống thông tin báo cáo.

3. Bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời chứng thư số cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo.

4. Chủ động phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố thường xuyên rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Danh mục báo cáo định kỳ đảm bảo phù hợp với yêu cầu phục vụ mục tiêu quản lý nhà nước của thành phố trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 33. Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ

1. Quản lý và vận hành Hệ thống thông tin báo cáo đảm bảo hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và phần mềm hệ thống vận hành liên tục, ổn định, thông suốt; thực hiện việc sao lưu dữ liệu định kỳ, kịp thời khắc phục, xử lý các sự cố xảy ra trong quá trình vận hành hệ thống; đảm bảo kết nối, liên thông với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ và Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác theo quy định; ngăn chặn các cuộc tấn công từ bên ngoài, bảo mật hệ thống thông tin, bảo mật tài khoản truy nhập, thông tin dữ liệu của người sử dụng; tổ chức hướng dẫn, tập huấn, cấp tài khoản, mật khẩu cho các đơn vị sử dụng hệ thống.

2. Theo dõi, đôn đốc cơ quan, đơn vị trong quá trình vận hành, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện chế độ báo cáo định kỳ cho Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình cập nhật thông tin báo cáo của cơ quan, đơn vị trên Hệ thống thông tin báo cáo.

3. Tổng hợp kết quả thực hiện chế độ báo cáo định kỳ trên Hệ thống thông tin báo cáo và gửi số liệu về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 31 tháng 10 hàng năm để thực hiện chấm điểm cải cách hành chính và điểm ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 34. Điều khoản thi hành

1. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn và cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, kịp thời gửi phản ánh đến Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Trung tâm điều hành đô thị thông minh Cần thơ) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.